

Số: 129 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu điều hành phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 110/SNV ngày 27/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi năm 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Bộ Nội vụ tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NC_{nvhuuy61}.

CHỦ TỊCH

Lê Viết Chử

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi năm 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 129 /QĐ-UBND
ngày 31 /01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ, nhiệm vụ; đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; duy trì, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, phấn đấu đạt mục tiêu chung là xây dựng một nền công vụ “Chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả” nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Thực hiện cải cách hành chính toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo phục vụ tốt nhất cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân;
- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm;
- Phù hợp với Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của tỉnh đến năm 2015 và gắn với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;
- Đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Cải cách thể chế

a) Lập Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2015.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01/2015.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan trực thuộc.

- Sản phẩm: Quyết định của sở, ban, ngành ban hành Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Tháng 02/2015 ban hành Kế hoạch; định kỳ 6 tháng và hàng năm Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND huyện, thành phố và xử lý theo thẩm quyền; Kế hoạch kiểm tra văn bản của HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND huyện, thành phố ban hành Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Tháng 02/2015 ban hành Kế hoạch; định kỳ 6 tháng và hàng năm Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

đ) Xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa và Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành các kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Tháng 02/2015 ban hành Kế hoạch; định kỳ 6 tháng và hàng năm Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

e) Rà soát để điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới một số cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý đầu tư, thu hút đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư vào tỉnh.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát cơ chế, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
 - Sản phẩm: Các Quyết định của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế chính sách.
 - Thời gian thực hiện: Tháng 02/2015.
- g) Xây dựng Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Trung ương, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao.
- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.
 - Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.
 - Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế.
 - Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

2. Cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống, bổ sung, hoàn chỉnh và công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của tỉnh theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.
- Sản phẩm: Quyết định UBND tỉnh ban hành Kế hoạch; Quyết định UBND tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2015 ban hành Kế hoạch; Quyết định công bố bộ thủ tục hành chính trước ngày 30/11/2015.

b) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống, bổ sung, hoàn chỉnh và trình công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của sở, ngành, địa phương trong năm 2015 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2015 ban hành Kế hoạch (ngay sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch); định kỳ Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

c) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, hệ thống, bổ sung, hoàn chỉnh và trình công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của sở, ngành, địa phương trong năm 2015 theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

đ) Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết đầy đủ, công khai, minh bạch thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Sản phẩm: Thủ tục hành chính được niêm yết đầy đủ, công khai, minh bạch tại trụ sở cơ quan hành chính; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử thành phần.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

e) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Sản phẩm: 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được xử lý theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

g) Xây dựng Đề án và triển khai thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính tại các xã còn lại thuộc các huyện Minh Long, Sơn Tây, Tây Trà.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND các xã chưa xây dựng Đề án một cửa.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan cấp huyện.

- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt Đề án của UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

h) Triển khai thực hiện cơ chế một cửa hiện đại tại một số sở, ngành và UBND các huyện theo Đề án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong năm 2013 và năm 2014.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện: Đức Phổ, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Cơ chế một cửa hiện đại chính thức áp dụng tại các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện: Đức Phổ, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2015.

i) Xây dựng Đề án và triển khai thực hiện cơ chế một cửa hiện đại tại UBND huyện Bình Sơn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND huyện Bình Sơn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt Đề án của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2015.

k) Triển khai thực hiện “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 04/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Thủ tục hành chính Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi được thực hiện liên thông theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

l) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về giao đất, cho thuê đất, đánh giá tác động môi trường, cấp phép khai thác khoáng sản theo hướng giảm thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định.

- Thời gian thực hiện: Tháng 02/2015.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Xây dựng quy định phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

b) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành; các chi cục và tương đương trực thuộc theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ (thẩm định trình).
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015 (ngay sau khi có hướng dẫn của Trung ương).

c) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

đ) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nội dung phân cấp, ủy quyền cho các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:
 - + Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng.
 - + Sở Xây dựng rà soát trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng, quản lý quy hoạch, quản lý chất lượng công trình xây dựng.
 - + Sở Tài chính rà soát trong lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, tài chính, tài sản nhà nước.
 - + Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường.
 - + Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát trong lĩnh vực quản lý lao động, đào tạo nghề.
 - + Các sở, ngành khác rà soát trong các lĩnh vực thuộc sở, ngành mình quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.
- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới những nội dung phân cấp, ủy quyền; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trong tháng 12/2015.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2015.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

b) Xây dựng Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

c) Xây dựng Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh thay thế Quyết định số 01/2007/QĐ-UBND ngày 05/01/2007 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2015.

đ) Tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ (thẩm định, tổng hợp xây dựng Đề án chung trình UBND tỉnh).
- Sản phẩm: Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).
- Thời gian thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc trên địa bàn tỉnh hoàn thành trước ngày 30/4/2015; Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp xây dựng Đề án chung trình UBND tỉnh trước ngày 30/6/2015.

e) Đẩy mạnh việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan
- Sản phẩm: Quyết định của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn ban hành kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Tháng 2/2015 ban hành Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

g) Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan (thâm định, trình UBND tỉnh phê duyệt).
- Sản phẩm: Đề án tinh giản biên chế được UBND tỉnh phê duyệt, báo cáo Bộ Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015 (một năm 02 đợt báo cáo Bộ Nội vụ).

h) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Tổ Kiểm tra 20 và các Bộ phận kiểm tra của Tổ Kiểm tra 20 của tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.
- Sản phẩm: Định kỳ Báo cáo kết quả kiểm tra cho UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Chú trọng giao quyền tự chủ trong các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở miền núi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành đối với cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Các Quyết định của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Quyết định của UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015

b) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Phương án đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15/01/2015 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu điều hành phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2015.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Phương án; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2015 ban hành Phương án; tháng 12/2015 báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

c) Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện xã hội hóa trên một số lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo (lĩnh vực giáo dục, đào tạo), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (lĩnh vực dạy nghề), Sở Y tế (lĩnh vực y tế), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (lĩnh vực thể dục thể thao) và UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND tỉnh, Quyết định của UBND huyện, thành phố ban hành Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2015 ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trong tháng 12/2015.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

a) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Sản phẩm: Số lượng các thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

b) Xây dựng kế hoạch tiếp tục tổ chức triển khai Lộ trình thực hiện việc trao đổi văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông)
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2015.

7. Công tác thông tin và tuyên truyền

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2015 của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2015.

a) Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh và Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2016.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2015.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Phát động phong trào thi đua thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2015 của các cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Chương trình, kế hoạch phát động phong trào thi đua của các sở, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 2/2015.

b) Kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2015 tại một số cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2015.

c) Tổ chức các đoàn tham quan, nghiên cứu học tập kinh nghiệm về cải cách hành chính trong và ngoài nước.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tham quan, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2015.

đ) Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ đối với tổng kết cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố đối với tổng kết cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 cấp tỉnh, cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Đối với cấp huyện tổng kết trong tháng 11/2015; đối với cấp tỉnh tổng kết trong tháng 12/2015.

e) Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 của tỉnh, của huyện, thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ đối với xây dựng kế hoạch của tỉnh; UBND các huyện, thành phố đối với kế hoạch của huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh và Quyết định của UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2015.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng, bổ sung kế hoạch cụ thể của ngành, địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện những nội dung trong kế hoạch này có trách nhiệm chủ động phối hợp với các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng dự toán ngân sách về công tác cải cách hành chính của tỉnh,

trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện tốt kế hoạch này; hướng dẫn các ngành, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính đúng quy định của Nhà nước.

4. Sở Nội vụ - cơ quan tham mưu UBND tỉnh trong lĩnh vực cải cách hành chính có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo./.



CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ